TOÀ ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:204/2025/QĐST - HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 26 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 103/2021 ngày 23/11/2021 của UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 239/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 06 năm 2025 về việc tranh chấp xin ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim D, sinh năm 1988. CCCD số: 001188000091 cấp ngày 09/1/2022

Bị đơn: Anh Trần Quang B, sinh năm 1983. CCCD số: 001083002006 cấp ngày 04/9/2024

Cùng trú tại: P232- T2, đường B, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành của các đương sự ngày 18 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kim D và anh Trần Quang B cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D và anh B có 01 con chung là cháu Trần Quang H sinh ngày 13/09/2022. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị D nuôi con, anh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 12.000.000 đồng/ tháng đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị D và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047302 ngày 30/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận chị D đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê